

Bản án số: 94/2023/HSST
Ngày 28/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Tý.

Ông Hoàng Văn Phan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vi Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 92/2023/TLST - HS ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lo Văn B, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1997, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Trú tại: Bản V, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lo Văn T và bà: Lo Thị T1; Vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q từ ngày 13/9/2023 cho đến ngày 23/12/2023. Từ ngày 23/12/2023 đến nay tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh N. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Q: Ông Nguyễn Thái Q1 – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 13/9/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có đối

tượng đang có hành vi phạm tội về ma túy tại [khối A, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An](#). Đội CSHS – KT – MT [Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An](#) phối hợp với [Công an thị trấn Q, huyện Q](#) tiến hành xác minh tin báo, kiểm tra phát hiện đối tượng [Lo Văn B](#), thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của [Lo Văn B](#) 02 (hai) gói ni - lông màu trắng, bên trong mỗi gói có chứa chất bột nén màu trắng (nghi ma túy). [Lo Văn B](#) khai nhận gói chất bột nén màu trắng lực lượng công an thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc là ma túy heroine do [B](#) cất giấu để vừa sử dụng và để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan và đưa đối tượng về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Biên bản mở niêm mở niêm phong cân, xác định khối lượng và lấy mẫu đi giám định:

Sau khi loại bỏ bao gói, 02 (hai) gói chất bột nén màu trắng (nghi ma túy) thu giữ của [Lo Văn B](#) có tổng khối lượng là 2,230 g (Hai phẩy ba trăm hai mươi gam), hội đồng đã lấy 0,460 g (không phẩy bốn trăm sáu mươi gam) chất bột nén màu trắng để gửi đi giám định. Các vật chứng còn lại gồm vỏ phong bì thư niêm phong, bao gói và 1,860 g (một phẩy tám trăm sáu mươi gam) chất bột nén màu trắng (nghi là ma túy) còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong đúng quy định.

Kết luận giám định số 937/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 18/9/2023 của [Phòng K Công an tỉnh N](#) kết luận:

“Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của [Lo Văn B](#) gửi đến giám định đều là ma túy; loại heroine, có tên khoa học là [D](#), được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 và nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột nén màu trắng thu giữ của [Lo Văn B](#) có tổng khối lượng 2,320g (hai phẩy ba trăm hai mươi gam).”

Bản cáo trạng số 100/VKS – HS ngày 26/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo [Lo Văn B](#) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo [Lo Văn B](#) khai nhận: Bản thân [B](#) là người nghiện ma túy, loại ma túy mà [B](#) thường sử dụng là Heroine, để có ma túy sử dụng, [B](#) mua ma túy về sau đó sử dụng một ít, số còn lại Bính cất giữ nếu có ai hỏi mua thì [B](#) bán kiếm lời. Vào tối ngày 11/9/2023, [B](#) đi một mình đến [xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An](#) gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy, thì được người đàn ông đó đồng ý bán cho [B](#) 02 gói ma túy với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được 02 gói ma túy heroine được gói bằng ni – lông màu trắng, [B](#) mang về sử dụng một ít rồi cất giấu trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời khi có người hỏi mua ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13/9/2023, [B](#) mang số ma túy và để trong túi quần bên phải đang mặc đi đến [thị trấn Q](#), thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan và đưa [B](#) về

trụ sở Công an làm việc. Bị cáo [Lo Văn B](#) nhất trí với cáo trạng của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Lo Văn B](#) từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau khi gửi giám định.

Về án phí: Bị cáo [Lo Văn B](#) phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh hoàn toàn nhất trí, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến các yếu tố bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tuổi đời còn trẻ mới phạm tội lần đầu và bị Tòa án xét xử, từ những phân tích đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù là hợp lý. Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đối với phần xử lý vật chứng và án phí hoàn toàn nhất trí theo như đề nghị, không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo [Lo Văn B](#) nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra [Công an huyện Q](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện Q](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo [Lo Văn B](#) hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo [Lo Văn B](#) khai do là nghiện ma túy nên ngày 11/9/2023, [Lo Văn B](#) đi lên [xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An](#) mua của một người đàn

ông không quen biết 02 (hai) gói ma túy heroine với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13/9/2023 [Lo Văn B](#) mang theo gói ma túy heroine (sau khi sử dụng một ít, số ma túy còn lại) Bính cất giữ trong túi quần bên phải đang mặc đi từ nhà ở [xã C, huyện Q](#) đến khu vực [thị trấn Q](#) thì bị phát hiện, bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo [Lo Văn B](#) phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/9/2023; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 13/9/2023; Kết luận giám định số 937/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 18/9/2023, của [Phòng K - Công an tỉnh N](#) xác định: “Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của [Lo Văn B](#) khi bắt quả tang gửi giám định là ma túy; loại ma túy Heroine (Heroine), có tên khoa học là [D1](#), được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột nén màu trắng thu giữ của [Lo Văn B](#) có khối lượng là 2,320gam (*hai phẩy ba trăm hai mươi*). Bị cáo [Lo Văn B](#) cất dấu ma túy với khối lượng 2,320 gam (Heroine) để nhằm mục đích vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của [Lo Văn B](#) đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo [Lo Văn B](#) đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho [Lo Văn B](#), do không xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, nghiện chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Thu giữ của Lo Văn B ma túy 2,230 g (Hai phẩy ba trăm hai mươi gam), đã lấy 0,460 gam đi giám định, số còn lại 1,860 gam heroine và vỏ phong bì thư niêm phong, bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lo Văn B chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Võ cộc lễ trồn;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lo Văn B **02(hai)** năm **09 (chín)** tháng tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13 tháng 9 năm 2023.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,860 gam ma túy (Heroine) và vỏ bao niêm phong.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/11/2023 giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật **tố tụng** hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Lo Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/12/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- THADS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

